|  |
| --- |
| **BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**Số: 25/2014/TT-BLĐTBXH |

|  |
| --- |
| **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 6 tháng 9 năm 2014* |

**THÔNG TƯ**

**Hướng dẫn trình tự, thủ tục đánh giá, công nhận xã, phường,**

**thị trấn phù hợp với trẻ em**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Căn cứ Nghị định số [*106/2012/NĐ-CP*](http://vbpl.vn/TW/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=106/2012/N%C4%90-CP&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1) ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số [*34/2014/QĐ-TTg*](http://vbpl.vn/TW/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=34/2014/Q%C4%90-TTg&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1) ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định Tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Bảo vệ, chăm sóc trẻ em,

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư Hướng dẫn trình tự, thủ tục đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Thông tư này hướng dẫn trình tự, thủ tục đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

2. Thông tư này áp dụng đối với các xã, phường, thị trấn (sau đây viết tắt là cấp xã), các quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (sau đây viết tắt là cấp huyện), các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết tắt là cấp tỉnh); cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến trình tự, thủ tục đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

**Điều 2. Nguyên tắc thực hiện**

Việc tổ chức đánh giá và công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em phải đảm bảo những nguyên tắc sau:

1. Phải đảm bảo dân chủ, công bằng, công khai và đúng quy định.

2. Việc thu thập số liệu về các tiêu chí xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em do cán bộ, công chức các ngành ở cấp xã thực hiện và chịu trách nhiệm trước chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Việc đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em được thực hiện mỗi năm một lần vào tháng 11 hằng năm.

**Điều 3. Giấy công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em**

Giấy công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em sử dụng thống nhất trong toàn quốc (Mẫu số 9 - theo khổ A4 nằm ngang: chiều rộng 29,7 cm, chiều cao 21cm).

**Chương** **II**

**TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN PHÙ HỢP VỚI TRẺ EM**

**Điều** **4. Quy trình và hồ sơ đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em tại cấp xã**

1. Quy trình

a) Công chức Văn hóa - xã hội chuyên trách theo dõi về Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc người được giao phụ trách công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em (sau đây viết tắt là công chức Văn hóa - xã hội) trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Hội đồng đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em (Mẫu số 1).

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ tờ trình của Công chức Văn hóa - xã hội quyết định về việc thành lập Hội đồng đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em (Mẫu số 2). Thành phần Hội đồng đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em theo khoản 3 Điều 4 của Quyết định số [34/2014/QĐ-TTg.](http://vbpl.vn/TW/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=34/2014/Q%C4%90-TTg.&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1)

c) Công chức Văn hóa - xã hội trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giao nhiệm vụ cụ thể cán bộ, công chức các ngành báo cáo tình hình thực hiện các tiêu chí quy định tại Điều 2, Quyết định số [34/2014/QĐ-TTg](http://vbpl.vn/TW/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=34/2014/Q%C4%90-TTg&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1) theo chức năng của từng ngành:

- Công chức Tư pháp - hộ tịch báo cáo tình hình thực hiện Tiêu chí 2.

- Trạm trưởng Trạm y tế báo cáo tình hình thực hiện các Tiêu chí 8, 9, 10.

- Hiệu trưởng trường Mầm non báo cáo tình hình thực hiện Tiêu chí 11.

- Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở báo cáo tình hình thực hiện Tiêu chí 12.

- Trưởng Công an xã báo cáo tình hình thực hiện các Tiêu chí 4, 5.

- Công chức Văn hóa - xã hội có trách nhiệm:

+ Báo cáo tình hình thực hiện các Tiêu chí 1, 3, 6, 7, 13, 14, 15 theo chức năng của ngành;

+ Tổng hợp, báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Quy định Tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em (Mẫu số 3).

d) Các ngành căn cứ quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thu thập số liệu, báo cáo tình hình thực hiện các tiêu chí liên quan đến ngành bằng văn bản gửi Công chức Văn hóa - xã hội để tổng hợp trình Chủ tịch Hội đồng trước khi tổ chức họp Hội đồng đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

đ) Họp Hội đồng đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em: Cuộc họp của Hội đồng đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em phải được lập thành biên bản, có kết luận của Chủ tịch Hội đồng về việc xã, phường, thị trấn đạt hay không đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em (Mẫu số 4).

2. Hồ sơ

a) Công văn đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

b) Biên bản họp Hội đồng đánh giá về việc đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

c) Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Quy định Tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

d) Các tài liệu kiểm chứng liên quan (Nghị quyết, chương trình, kế hoạch riêng về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; kết quả thực hiện các tiêu chí, các mô hình bảo vệ, chăm sóc trẻ em).

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ kết luận của Hội đồng đánh giá ký duyệt hồ sơ gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét và ra quyết định công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em trước ngày 15 tháng 11 hằng năm.

**Điều** **5. Quy trình và hồ sơ công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em tại cấp huyện**

1. Quy trình

a) Tiếp nhận và thẩm định hồ sơ: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội là đơn vị đầu mối tiếp nhận và thẩm định toàn bộ hồ sơ của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn gửi lên (Mẫu số 5).

b) Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng tờ trình trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập Hội đồng xét duyệt (Mẫu số 6).

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ tờ trình của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội ký quyết định thành lập Hội đồng xét duyệt xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em (Mẫu số 7, thành phần Hội đồng theo khoản 1 Điều 5 của Quyết định số [34/2014/QĐ-TTg).](http://vbpl.vn/TW/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=34/2014/Q%C4%90-TTg%29.&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1)

d) Họp Hội đồng xét duyệt xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em: Cuộc họp của Hội đồng xét duyệt phải được ghi chép lại bằng biên bản và có kết luận của Chủ tịch Hội đồng nêu rõ xã, phường, thị trấn đạt hay không đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em (Mẫu số 8).

đ) Công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em: Nếu xã, phường, thị trấn đạt được điểm theo quy định xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em thì Hội đồng xét duyệt làm tờ trình đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ký quyết định công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em. Thời gian hoàn thành việc công nhận trước ngày 30 tháng 11 hằng năm.

e) Trao giấy công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm tổ chức trao giấy công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em cho các xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em vào tháng 12 hằng năm.

2. Hồ sơ (theo khoản 3 Điều 5 của Quyết định số [34/2014/QĐ-TTg).](http://vbpl.vn/TW/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=34/2014/Q%C4%90-TTg%29.&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1)

**Điều** **6. Chế độ báo cáo**

1. Cấp huyện

Trước ngày 30 tháng 11 hằng năm, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về tình hình thực hiện Quy định Tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

2. Cấp tỉnh

Trước ngày 10 tháng 12 hằng năm, đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổng hợp tình hình thực hiện Quy định Tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em (Mẫu số 10) báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

**Điều** **7. Khen thưởng**

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm:

- Tổng hợp danh sách các xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em trong 03 năm liên tục trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, khen thưởng.

- Tổng hợp danh sách các xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em trong 05 năm liên tục gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, khen thưởng.

**Chương III**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều** **8. Trách nhiệm thi hành**

1. Ủy ban nhân dân các cấp chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện Thông tư này và bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của Quyết định số [34/2014/QĐ-TTg.](http://vbpl.vn/TW/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=34/2014/Q%C4%90-TTg.&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1)

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát, báo cáo tình hình thực hiện xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em tại địa phương.

**Điều** **9. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 10 năm 2014.

2. Thông tư này thay thế Thông tư số [22/2010/TT-LĐTBXH](http://vbpl.vn/TW/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=22/2010/TT-L%C4%90TBXH&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1) ngày 12/8/2010 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc quy định Tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan phản ánh kịp thời về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để nghiên cứu, giải quyết./.

|  |
| --- |
|  |
| KT. BỘ TRƯỞNG Thứ trưởng |
| *(Đã ký)* |
|   |
| Doãn Mậu Diệp |  |  |  |